

SỐ 1629

NHÂN MINH CHÁNH LÝ MÔN LUẬN

Đại Vực Bồ-tát Long Thọ tạo

Đời Đường, Tam Tạng Pháp sư Huyền Tráng dịch

Luận nói: Vì muốn phân biệt giữ lấy lý chân thật trong nghĩa năng lập và năng phá nên mới tạo luận này.

Tụng rằng:

*Tôn, những lời nói năng lập
Trong đây chỉ tùy ý thích riêng
Từ đó thành lập gọi là tôn
Chẳng phải trái nghĩa với năng khiển.*

Luận nói: Nghĩa của lỗi năng lập tức là nghĩa chân thật. Luận này nay làm tôn, nhân, dụ những lời gọi là năng lập. Như vậy tất cả những lời này làm sáng tỏ đầu mối sở thuyên sở vi.

Nói do đầu mối là do lợi ích của chúng hữu tình, làm đầu mối họ bám lấy.

Nói sở thuyên nghĩa là nhân, dụ vậy được nói ra.

Sở vi là sự vì muốn ấn định nghĩa chân thật vậy.

Nếu vì làm sáng tỏ đầu mối quả v.v... thì luận này từ đầu đã đặt lời ấy, do ở nơi khác làm sáng tỏ nghĩa này rồi, dụ như hiện lượng.

Thế nào gọi là luận giải rõ những điều khác? Đó là ở sau cho nên lúc đầu không nên nói. Nếu vậy thì không phải phần của luận. Nếu lời khác nơi khác đã làm rõ nghĩa này, thì nhân này bất thành. Giải luận lúc sau mới biết nghĩa. Trí tuệ muốn thông trước phải do nghe chỗ đầu mối.

Nếu không rõ được phần đầu thì không có gì thay đổi, do giảng giải này cho nên lúc sau mới hợp chẳng phải phân luận, đây cũng không thành. Ví như ý ấy chẳng phải kinh cho nên không phải giải thích, đây ắt hẳn chẳng phải chi phần.

Ai giải thích kinh này? Giải thích kinh gì? Cho nên phải biết, như Thiên thọ nói chẳng phải chi phần này. Các bộ luận khác cũng do đầu mỗi này mà thành, như vậy nếu xa rời ý đây tất sẽ không thành.

Ngoài ra lại nếu ngôn từ khó thì chớ tạo luận này. Không có đầu mỗi cũng như người cuồng đại nói, vì hiển bày nhân bất thành.

Trả lời rằng: Gọi là nghĩa của năng lập có thể có lỗi. Nếu nói như vậy chớ tạo luận ấy. Đã thuật rõ nghĩa lý môn thứ hai, Ác xoa ba đà nói tôn cũng như thế. Nhân đây nói ông ta hiện bày bất thành, há không phải năng lập có nghĩa ấn định thật sao! Tuy nhiên luận này không ấn định thật nghĩa cho nên không thành lỗi. Đến đây trở lên đã biện luận chủ đích của luận. Từ đây trở về sau bốn văn, tùy theo thứ tự mà giải thích vậy.

Tôn, những lời nói (của phía) năng lập, là vì người hỏi chưa hiểu nghĩa lý cho nên mới có những lời Tôn, Nhân, Dụ để biện thuyết, làm rõ. Những lời này trong luận thức gọi là năng lập. cũng lại lấy một lời năng lập, nhưng lại dùng để hiển bày tất cả thành tính của một năng lập. Do vậy nên biết, tùy theo năng lập có chỗ khuyết mà gọi là lỗi của năng lập.

Nói “Trong đây” nghĩa là nói nghĩa khởi đầu làm luận, hoặc nghĩa lý được rút gọn, gìn giữ trong Tôn, Nhân, Dụ v.v... cho nên gọi là Trong đây.

Nói “Chỉ” nghĩa là nói đến nghĩa riêng biệt, tùy theo ý riêng hiển bày, theo ý riêng mà thành lập, không dựa theo chủ trương nào khác.

Nói “Vui thích là sở lập” Nghĩa là vui thích không phải là tính chất năng thành lập, nếu trái như vậy thì gọi là sở thành lập. Theo đó, Tợ nhân và Tợ dụ cũng gọi là Tôn, là vì ngoài Tôn bị lỗi, Nhân và dụ cũng lỗi vì hiển bày tính chất xa rời.

Nói “chẳng phải đây trái nghĩa năng khiến” nghĩa là không phải trái nghĩa với lời nói “Âm thanh bị khiến trừ”. Như thành lập “Tất cả lời nói đều hư vọng”, hoặc nghĩa lý trái với tôn đã lập ở trước. Như Huân hồ tử (phái hoài nghi) thành lập “Âm thanh là thường còn”. Lại như ở trong đây do vì không giống nhau cho nên không thể có sự so sánh phân biệt đưa đến thống nhất lời nói. “Trái nghĩa với khiến trừ” như nói mặt trăng không phải là mặt trăng, vì nó có.

Lại ở hữu pháp tức tôn sở lập, cái đó đã được nhất trí về hiện lượng và tỷ lượng. Trái nghĩa với khiến trừ như nói “Âm thanh chẳng phải là cái được nghe, cái bình là thường còn. Những lời nói như vậy là tôn nhân trái nhau, gọi là lập tôn sai. Ở đây, chẳng phải tôn bị lỗi vì ở trong tôn đây lập âm thanh là thường còn. Vì tất cả đều vô thường, dù như phương tiện phải lập thành dị pháp. Do vì khi hợp dụ rõ ràng không phải là tất cả. Ở đây nhân không có vì lấy âm thanh thấu gồm vào tất cả, hoặc một phần nghĩa của sở lập cho nên nghĩa này không thành, gọi đó là nhân bị lỗi. Dụ cũng có lỗi do thí dụ dị pháp. Như trước trình bày rõ Tôn không có, sau nói nhân không phải có, thuận theo lời nói ấy tức là vô thường tất cả. Đây là sai, là nghĩa chẳng phải tất cả vô thường. Nhưng ở đây đảo lại mà nói tất cả đều vô thường, cho nên trong dụ này cũng có lỗi.

Như đã nói Tôn và Tợ tôn, Nhân và Tợ nhân, phần nhiều là pháp của Tôn. Tướng sai biệt của chúng nay sẽ chỉ rõ:

Tôn pháp ở đồng phẩm

Là có không và đều

Ở dị phẩm đều ba

Cũng có, không và đều.

Luận nói: Vì sao không phải tất cả đều lấy vui thích làm chỗ sở lập, hợp lại nói tôn. Trong đây vì sao lại nói tôn chỉ chọn lấy hữu pháp, đây không có lỗi. Vì tất cả âm thanh trong chỗ riêng biệt cũng thay đổi, như nói cháy áo, hoặc có tôn âm thanh chỉ giải thích pháp. Trong tôn pháp này chỉ chọn lấy bên lập luận và bên vấn luận quyết định chấp nhận. Ở trong đồng phẩm, có và không có cũng phải như vậy. Vì sao? Vì ngay đây chỉ y theo chứng cứ liễu nhân, chỉ do năng lực trí tuệ hiểu nghĩa được nói, chẳng phải như sanh nhân, do tự khả năng khởi lên tác dụng. Nếu vậy đã chọn trí làm liễu nhân, chính là nói mất đi cái nghĩa năng thành lập, điều này cũng không đúng, vì khiến cái trí nhớ lại những suy nghĩ vốn cực thành. Cho nên trong đây chỉ chọn lấy cái nghĩa mà cả hai bên đều quyết định chấp nhận, tức là nói thiện giải. Do vậy, nếu hai bên không công nhận thì nhất định không phải là tôn pháp. Như có kẻ thành lập âm thanh là vô thường, mất vốn thấy. Lại nếu bên vấn luận không công nhận như Đối hiển luận nói vì có tính cách bị làm ra. Lại nếu do dự như dựa vào khói mù v.v... trong lúc đang khởi lên nghi hoặc mà vội thành lập là chỗ ấy có lửa do đại chủng hòa hợp vì thấy có khói. Hoặc là ở nơi có pháp không thành như lập “thể của tôi có khắp mọi nơi vì sinh ra những vui thích”.

Tất cả phẩm loại vốn có các ngôn từ như thế đều chẳng phải năng lập. Đối với đồng phẩm ấy có và không có v.v... cũng tùy theo chúng ứng hợp mà nên nói như thế. Đối với Nhân đang nói đây cùng với tướng vi và bất định, chỉ có công nhận quyết định ngôn từ, mới gọi là năng lập hoặc năng phá. Chẳng phải vì ngôn từ do dự không thành lại giúp nhau chờ đợi thành.

Phàm, lập tôn pháp, về lý nên lấy thêm pháp, khác làm nhân thành lập pháp này, Nếu liền thành lập hữu pháp thì là có hoặc lập là không có. Như có kẻ thành lập “Tối thắng là có” vì hiện thấy vật khác có tổng là chung, hoặc lập là không vì không thể nắm bắt được. Nghĩa này là thế nào?

Trong đây chỉ lập vật khác nhất định có một nhân làm tôn, không lập tối thắng nên không có lỗi này. Nếu lập là không cũng giả định lập pháp không thể được, vì thế không có lỗi hữu pháp. Nếu ngoài hữu pháp còn lập hữu pháp hoặc lập pháp ấy, như lấy khói lập lửa, hoặc lấy lửa lập xúc. Nghĩa đó như thế nào?

Nay ở trong đây không phải lấy lửa, xúc thành lập làm tôn, chỉ là thành lập tướng này thuận theo vật, nếu không như thế tức là y khói lập lửa, y lửa lập xúc phải thành một phần tôn nghĩa làm nhân. Lại ở trong này chẳng phải muốn thành lập lửa, xúc có tính, vì cùng biết có, lại vì ở trong đây quan sát mà thành.

Lập “Pháp, Hữu pháp” chẳng phải “Đức, Hữu đức” cho nên không có lỗi.

Lập lời tụng rằng:

*Hữu pháp chẳng thành ở hữu pháp
Và pháp cũng chẳng thành hữu pháp
Chỉ do pháp cho nên thành pháp này
Như vậy thành lập ở hữu pháp.*

Luận nói: Nếu có người thành lập âm thanh không phải là thường, nghiệp phải là thường, vì thường nên khả đắc. Như vậy tại sao gọi là tôn pháp? Ở đây nói lỗi đó do tôn nhân môn, nhân vì có sở lập nói ứng ngôn. Vì trước lập thường cho nên có hình tướng trở ngại, sau lập tôn bác (phá) lỗi của nhân đó. Nếu như vậy lập âm thanh là vô thường, vì “Bị làm ra” không phải thường. Cái thường thì không “Bị làm ra”. Thế là sao? Đây là dụ cho phương tiện đồng pháp, dị pháp như thứ tự tuyên thuyết vì nói nhân của tôn ấy quyết định đuổi theo và tôn vô xứ thì quyết định vô nhân. Vì ở trong đây do hợp lại hiển bày tính nhân bị làm ra, như vậy âm thanh này là bị làm ra, không phải không bị làm ra. cái

tính bị làm ra này nhất định là tôn pháp.

Lập lời tụng rằng:

*Thuyết nhân tôn sở tùy
Tôn vô nhân không có
Y thứ năm hiển dụ
Do hợp nên biết nhân.*

Luận nói: Do ở đây đã giải thích phương tiện phản phá, vì lấy tính cách bị làm ra ở vô thường thì thấy, nhưng ở thường thì không thấy.

Như vậy, thành lập âm thanh chẳng phải là thường cho nên ứng với không phải làm, cho nên thuận thành phương tiện phản phá chẳng phải giải thích nhân riêng. Như phá ngã của số luận đã biện biệt rộng rãi, nên hãy bàn những điểm cần thiết. Như vậy ba loại sai biệt của tôn pháp, nghĩa là đồng phẩm có, không có, hoặc cả hai.

Trong đây phẩm loại cùng với pháp sở lập đều gần gũi nhau cho nên gọi là đồng phẩm, vì lấy nghĩa lý của tất cả nên gọi là phẩm. Nếu không sở lập thì gọi là dị phẩm, không trái với đồng phẩm, hoặc khác nhau. Nếu trái nhau chỉ là chọn lựa. Nếu riêng khác nên hiểu là không có nhân. Do đạo lý này, vì có tính cách bị làm ra nên có khả năng thành, vô thường và vô ngã không trái nhau. Nếu như pháp có thể thành trái với sở lập thì đó là lỗi trái nhau, gọi là Tợ nhân, như pháp không trái nhau, sự trái nhau cũng vậy.

Không có lần lượt sở thành vì quyết định không có, chẳng phải như cái bình, vì nhân do dự ở chỗ lần lượt trong cái không và có. Lấy tính cách bị làm ra, ngoài việc thấy ở cái bình ra, thì ở áo cùng có. Chẳng phải lìa vô thường đối với vô ngã, vì có nhân này. Riêng pháp ở chỗ biệt xứ chuyển là như thế nào? Do ở đó tương tợ không nói tên khác cho nên nói tức là đây không có lỗi. Nếu không nói khác, nhân này gọi là tôn pháp là như thế nào?

Trong đây chỉ nói quyết định là tôn pháp, không muốn nói rằng chỉ là tôn pháp. Nếu vậy ứng với đồng phẩm cũng gọi là tôn. Không thể như vậy. Vì nơi khác nói sở thành, nhân nhất định không khác, mới thành tỷ lượng, cho nên không tương tợ: Mỗi cái có ba loại, nghĩa là có ở trong tất cả đồng phẩm, ở dị phẩm hoặc có, không có và có không có. Ở đồng ấy chẳng có và cả hai đều như vậy là ba loại sai biệt. Nếu tôn vô thường, dị phẩm hoàn toàn không đối với luận không lập có hư không.

Nói cái đó ở xứ này không, nghĩa là thế nào?

Nếu đó không có thì ở đó không chuyển vì hoàn toàn không có

ngăn chặn, không có lỗi này. Như vậy hợp thành chín loại tôn pháp, tùy theo thứ tự mà lược bày tướng ấy. Nghĩa là lập âm thanh thường còn vì có tính cách bị đo lường, hoặc lập vô thường vì có tính cách bị làm ra, hoặc do siêng năng tác động không gián đoạn mà có, cho nên có tính cách vô thường. Hoặc lập là thường vì có tính cách bị làm ra, hoặc vì có tính cách bị nghe, hoặc vì do siêng năng mãi tác động mà có. Hoặc chẳng phải có tính cách do siêng năng mãi tác động mà có, cho nên có tính cách vô thường, hoặc lập là vô thường vì có tính cách do siêng năng mãi tác động mà có, hoặc lập là thường vì không có đối xúc. Như vậy hai bài tụng sau xem như đã nhiếp chín loại.

*Thường, vô thường siêng năng
Hằng trụ tính vững chắc
Siêng không đời bất biến
Do chín thứ sở lượng
Sở lượng làm vô thường
Tính nghe, siêng phát khởi
Siêng vô thường vô xúc
Y theo chín tính thường.*

Như vậy phân biệt gọi là nhân trái nhau bất định. Cho nên bốn tụng rằng:

*Đồng phẩm có và hai
Dị phẩm không là nhân
Ngược đây gọi trái nhau
Ngoài ra đều bất định.*

Trong đây chỉ có hai loại gọi là nhân, nghĩa là ở đồng phẩm có khắp tất cả, dị phẩm thì không, và ở đồng phẩm thông có và chẳng có, dị phẩm không. Ở chỗ ba phần trước sau chọn lấy giữa một.

Lại cũng chỉ có hai loại gọi là trái nhau, vì có thể, đảo lập. Nghĩa là ở dị phẩm có gồm hai loại, ở đồng phẩm không có hoàn toàn. Thứ hai, trong ba chọn lấy hai phần trước sau, còn lại năm loại nhân và trái nhau đều không quyết định, chính là vì nghi cái nghĩa của nhân. Lại ở trong tướng của tất cả nhân đều nói một số đồng phẩm loại được nói, chỗ nói hai tướng ấy vì nhân mà hỗ trợ thay đổi không cùng một nơi, hoặc vì ở một tướng cùng làm việc, thành nhân bất biến. Lý lẽ ứng với tên của bốn loại: Nhân bất định vì hai câu hữu (cả hai bên đều có hai). Như thế nào là bị nghe (cái nghe) do vì không cùng? Nếu không cùng biến nhiếp tất cả sở thành lập pháp và sở hữu sai biệt đều chính là nghi nhân, vì chỉ cái nào có tính cái đó mới bị nhiếp. Cho nên khi một

cái hướng đến xa lìa (với tôn và nhân), những cái còn lại đều không có nhân phân biệt. Trong đây chỉ cái nào mà cả hai đều không trái nhau mới chính là tính cách của nghi nhân. Nếu trong đó cả hai phần đều có vì là nhân quyết định thì phân biệt ngoài cái riêng chính là sai biệt. Nếu đối với nơi đó có tính của âm thanh là thường, thì cái này ứng với nhân thành lập.

Nếu ở lúc ấy không hiển bày những tính cách bị làm ra chính là nhân vô thường, thì chấp nhận có nghĩa này. Như thế cả hai có thể có một nghĩa trái nhau, vì không chấp nhận có chính là nhân do dự.

Lại ở trong đây, vì lời dạy rõ ràng, có sức thuyết phục hơn nên y theo đây mà quyết định suy nghĩ tìm cầu.

Tóm lại ý trên qua lời tụng rằng:

*Nếu pháp là bất cộng
 Điều quyết định trái nhau
 Khắp tất cả ở đây
 Điều là tính nhân nghi
 Thư chứng pháp hữu pháp
 Tự tánh hoặc sai biệt
 Đây thành nhân trái nhau
 Nếu không gì trái hại
 Quán tôn pháp sâu kỹ
 Nếu sự vui là hại
 Thành trừ trừ điên đảo
 Khác đây vô tợ nhân.*

Như vậy đã bàn xong nhân và tợ nhân, dụ và tợ dụ. Bây giờ nói đến:

*Nói nhân tôn đi theo
 Tôn vô nhân không có
 Cả hai là thí dụ
 Ngoài ra là tương tợ.*

Dụ có hai loại, Đồng pháp và Dị pháp.

Đồng pháp nghĩa là lập âm thanh là vô thường vì do có tính cách phát ra do siêng năng liên tục. Tất cả những gì có tính cách phát ra siêng năng liên tục đều vô thường, dụ như cái bình.

Dị pháp nghĩa là những gì thường trụ thì thấy không có tính cách phát ra siêng năng liên tục, như hư không. Trước là giải thích về ngăn cái sai, sau đó ngăn lạm dụng, vì nghĩa hợp và ly so sánh, do vậy tuy đối với không thể lập thật có hư không rộng lớn mà được hiển bày không có

lãnh vực của tôn thì không có nghĩa của nhân. Lại lấy duyên gì mà phần thứ nhất nói nhân tôn tùy theo thỏa thích. Phần thứ hai nói tôn không có thì nhân không có mà không nói là nhân không có, tôn không có vậy? Do nói như thế là có khả năng làm sáng tỏ nhân đồng phẩm quyết định có, dị phẩm hoàn toàn không, chẳng phải nói điên đảo.

Lại nói tụng rằng:

*Nên lấy không tác để chứng thường
Hoặc cho vô thường thành sở tác
Nếu vậy nên thành chẳng như nói
Không chấp chẳng lạc đều hợp ly.*

Luận nói: Như vậy, đã nói xong hai pháp hợp ly thuận và phản với hai dụ. Ngoài đây ra là tương tự, chính là nghĩa tự dụ.

Nói ngoài đây ra nghĩa là thế nào? Nghĩa là ở nơi này, sở lập, năng lập và không đồng phẩm tuy có hợp ly nhưng là do điên đảo mà nói. Hoặc nơi đó không có hợp ly, nhưng rõ ràng nơi đó sở lập và năng lập đều có, dị phẩm không.

Như vậy hai pháp hoặc có một bên không công nhận, không khiến trừ, hoặc có cả hai không công nhận không khiến trừ. Như vậy lập âm thanh là thường còn vì không có xúc đối.

Nói đồng pháp dụ: Những thứ không có đối với xúc thì thấy nơi đó đều là thường. Như nghiệp, cực vi, cái bình v.v...

Nói dị pháp dụ: nghĩa là những gì vô thường thì đều thấy có xúc đối. Như cực vi, nghiệp, hư không v.v...

Do đây đã nói, trong đồng pháp dụ có pháp bất thành. Nghĩa là đối với không chấp nhận thường của hư không là cần có đủ hai thí dụ ngôn từ mới có thể thành lập được. Vì như nhân ấy chỉ tùy nói là một, nếu muốn thành tựu chánh lý nên nói đủ là hai. Do vậy nhân ấy phải hiển bày đầy đủ, không xa rời pháp sở lập, lấy hiển thị đầy đủ đồng phẩm quyết định có và dị phẩm phải hoàn toàn không. Khả năng chủ chánh (năng chánh) sẽ đối trị trái nhau và bất định. Nếu có ở một phần này đã thành thì cũng tùy nói một phần năng lập. Nếu âm thanh có hai nghĩa đồng theo thì cả hai không cần nói, Hoặc do nghĩa chuẩn “Một có khả năng hiển bày cả hai” (Nhất năng hiển nhị).

Lại ở trong tỷ lượng chỉ thấy lý này. Nếu ở chỗ bị so sánh giống với phẩm định ở ngoài đồng loại, suy nghĩ này quyết định là có, thì chỗ kia không suy nghĩ khắp cả đều không thế nên, do đây sanh hiểu chắc, bốn lập lời tụng rằng:

Như tự quyết định rồi

*Buồn kia quyết định sinh
Nói tôn pháp tương ứng
Ngoài sở lập viển ly.*

Luận nói: Vì so sánh để làm sáng tỏ tính tôn pháp, cho nên nói nhân.

Vì làm sáng lên tính không thể rời nhau này, cho nên nói dụ. Vì làm sáng tỏ cái được so sánh cho nên nói tôn.

Trong sự được so sánh này trừ cái này ra thì không có chi phần nào cả, do vậy ngăn chặn khiến trừ các suy xa khác và cùng với hợp kết. Nếu vậy, lời nói dụ phải phi dị phần vì hiển bày cái nghĩa của nhân, cho nên việc tuy thật thế, nhưng nói nhân này chỉ vì hiển bày rõ tính của tôn pháp, chẳng phải là hiển rõ đồng phẩm, dị phẩm, có tính, không tính cần phải nói riêng đồng dị dụ. Nếu chỉ nói nghĩa sở thuyên biểu gọi đó là nhân, như vậy có lỗi thế nào? Lại có được thế nào? Riêng nói phần dụ đó gọi là được.

Theo như phương tiện lời nói thế gian đều không tương ứng với nghĩa của nhân đó. Nếu thế có lỗi gì?

Ở đây chỉ nói ứng với loại nghĩa sở lập, không có công năng, không phải nghĩa năng lập, do đó chỉ nói tính cách bị làm đã giống như đồng pháp, không nói nghĩa năng lập được thành lập.

Lại nhân ở đây riêng dụ có đồng pháp, dị pháp cuối cùng vẫn không thể hiển bày tính bất tương ly của nhân cùng sở lập. chính vì chỉ có giống như nghĩa sở lập, nhưng không công năng.

Vì sao không công năng? Vì trong đồng dụ không cần tướng loại tôn pháp, tôn nghĩa. Nếu ở đây lại lập những thí dụ khác thì lại thành vô cùng.

Lại không cần quyết định có các phẩm loại, chẳng phải trong dị phẩm không hiển bày vô tính. Có chỗ phân biệt có khả năng là thí dụ, cho nên có lời tụng rằng:

*Nếu nhân là sở lập
Hoặc tướng loại sai biệt
Thí dụ phải vô cùng
Và chặn trừ dị phẩm.*

Luận nói: Thế gian chỉ rõ tôn, nhân, dị phẩm đồng ở chỗ có tính là dị pháp dụ. Chẳng phải tôn vô xứ, nhân không tính, cho nên quyết định là vô năng. Nếu chỉ tôn pháp là tính của nhân thì tôn pháp ấy bất định, nên cũng thành nhân. Thế nào là đầy đủ sở lập, năng lập, và dị phẩm pháp hai loại thí dụ mà có lỗi này?

Nếu lúc bấy giờ dị phẩm đã lập chẳng phải là một chủng loại, thì thuận tiện có lỗi này. Như trước sau ba đều dụ ở cuối, cho nên quyết định ba tướng chỉ vì hiển rõ nhân. Do vậy đạo lý tuy tất cả phần đều có thể làm nhân hiển bày sở lập xong, nhưng chỉ một phần hãy nói làm nhân. Như vậy lược nói tôn, nhân, dụ và tợ, tức những lời này gọi là năng lập và tợ năng lập, tùy theo chúng ứng hợp để khai ngộ cho người mà nói năng lập và tợ năng lập này.

Vì tự khai ngộ chỉ có hiện lượng và tỷ lượng. Dụ những âm thanh kia đều gồm thâu ở trong đây, vì chỉ có hai lượng. Do đây có thể hiểu tự-cộng tướng là chẳng phải lia hai cái này riêng có sở lượng, và hiểu biết cái đó, còn lập tướng khác nữa.

Vì thế cho nên bốn lập lời tụng rằng:

Hiện lượng trừ phân biệt

Ngoài nhân sanh đã nói.

Luận nói: Trong đây hiện lượng trừ phân biệt nghĩa là: Nếu có trí ở nơi cảnh sắc, xa rời tất cả danh ngôn chủng loại, giả lập vì lượng môn phân biệt. Do bất cộng duyên hiện, thấy chuyển riêng cho nên có tên hiện lượng.

Lại nói tụng rằng:

Hữu pháp chẳng một tướng

Căn chẳng tất cả hành

Chỉ nội chứng ly ngôn

Chính cảnh giới sắc căn.

Luận nói: Tâm ý cũng xa rời các phân biệt, chỉ là chứng hành chuyển. Lại tham, sân, si v.v... các tự chứng phần, những pháp tu định, xa lia giáo lý phân biệt đều là hiện lượng. Lại ở trong này không có lượng quả riêng, vì thể này giống như nghĩa sinh khởi, tợ có thể dùng cho nên giả nói là lượng. Nếu đối với tham... các tự chứng phần cũng là hiện lượng, thì tại sao trong đây trừ phân biệt trí, lại không có ngăn chặn tự chứng phần trong đây? Bởi vì hiện lượng vô phân biệt, chỉ ở trong đây mới hiểu rõ, ngoài phần cảnh ra không có tên hiện lượng. Do đây mà nói rằng, ức niệm so sánh tới cái trí sợ hãi, mong cầu, nghi ngờ, trí tuệ mê loạn ở trong trần thô, tất cả đều chẳng phải là hiện lượng, tùy theo trước đã thọ nhân mà phân biệt chuyển. Như vậy trí của thế tục có trong bình, số... có tính bình, số đều là tợ hiện lượng. Ở trong thật hữu còn có hành tướng khác, cho nên giả hợp ngoài nghĩa phân biệt chuyển.

Đã nói hiện lượng, bây giờ nói đến tỷ lượng. Ngoài nhân sanh khởi đã nói, nghĩa là chánh trí là trí trước, ngoài ra theo như nói nhân

sanh, năng lập chính là duyên là với đó. Ở đây có hai loại: Nghĩa là ở chỗ bị so sánh (Sở tỷ), do trí xem xét, quán sát từ hiện lượng hoặc tỷ lượng mà sanh, và cũng nhớ nghĩ nhân này và tôn đã lập vốn chẳng rời nhau. Do vậy thành ra nhớ sức mạnh của lời nói đã nêu ở trước cho nên nghĩa nhân đồng phẩm quyết định là có. Chính vì so sánh xa gần tới nhân, cho nên cả hai đều gọi là tỷ lượng, điều này y vào “Tác cụ tác giả” mà nói. “Như vậy nên biết giác ngộ người khác thì tỷ lượng cũng không xa rời năng lập được hình thành ở đây.

Vì thế nên nói lời tụng rằng:

*Một việc có nhiều pháp
Tướng chẳng phải tất cả
Chỉ do ngoài giản biệt
Quyết định có thể theo
Như vậy năng tướng ấy
Cũng có nhóm các pháp
Chỉ không vượt sở tướng
Có thể biểu không ngoài.*

Luận nói: Vì sao ở trong đây cùng với hiện lượng trước lại khác biệt kiến lập hai môn? Chỗ này ứng với quả so sánh nên nói là tỷ lượng. Chỗ đó cũng ứng với nhân hiện tiền nên nói là hiện lượng. Cả hai đều không che chận (già chỉ). Đã nói năng lập và tự năng lập, nay sẽ nói tiếp năng phá và tự năng phá.

Tụng rằng:

*Năng phá thiếu nhiều lời
Tự phá vị chư loại.*

Luận nói: Trong đây, năng phá thiếu nhiều lời, nghĩa là các ngôn từ đã nói ở trước thiếu sót, các phần lỗi khuyết, mỗi mỗi nói đều gọi là năng phá. Do mỗi mỗi nói kia có thể hiển bày, tôn trước chẳng phải là nói giỏi.

Nói tự phá nghĩa là cái nghĩa đồng pháp có loại lỗi tương tự gọi là tự năng phá, do vì đó đa phần ở tỷ lượng thiện. Vì mê hoặc người khác mà phô bày, không có khả năng hiển thị bất thiện của tôn trước. Do điều đó không hiện mà bài bác và cũng ở chỗ năng phá mà phô bày chính là loại đó, cho nên gọi loại đó là bị lỗi.

Nếu ở trong chỗ phi lý mà lập tỷ lượng như vậy phô bày hoặc không hiểu rõ lỗi tỷ lượng, hoặc ngay đó hiển bày môn đó lỗi thì không gọi là loại bị lỗi.

Vì thị hiện dị phẩm

*Do đồng pháp dị lập
 Ngoài đồng pháp tương tự
 Do phân biệt dị pháp
 Sai biệt là phân biệt
 Nên một thành không khác
 Hiện nhân ngoài sở lập
 Có thể gọi tương tự
 Riêng nghĩa khó theo nhân
 Nên gọi là do dự
 Chính là nghĩa dị phẩm
 Chẳng ai gọi nghĩa chuẩn.*

Luận nói: Vì ở trong đây hiện bày dị phẩm do đồng pháp dị lập, đồng pháp tương tự điên đảo mà thành lập cho nên gọi là dị lập. Dị lập này y theo tác cụ tác giả mà nói là đồng pháp, tức là tương tự cho nên gọi là đồng pháp tương tự. Nhiếp tất cả cho nên thành lập trong ấy loại lỗi tương tự.

Nói tương tự chính là không phải tiếng nam, vì tương ứng năng phá, hoặc tùy theo kết tụng.

Thế nào là đồng pháp tương tự năng phá?

Đối với cái được làm ra, vì sinh khởi chuyển cho nên nói là năng tác, nên như vậy mà nói, sau tùy theo chỗ giống cũng nói như vậy.

Nay ở trong đây do đồng pháp dụ điên đảo thành lập, cho nên gọi là đồng pháp tương tự. Như có người thành lập âm thanh là vô thường vì có tính cách do siêng năng liên tục phát sinh. Ở đây lấy hư không làm dị pháp dụ, cũng có thể lấy hư không làm đồng pháp dụ, vì không có chất ngăn chặn khi lập âm thanh là thường.

Như vậy trong nhân của lời nói này ứng với cái bình là đồng pháp mà dị phẩm hư không nói là đồng pháp, do vậy mà nói là đồng pháp tương tự.

Ngoài ra, do dị pháp, nghĩa là tương tự dị pháp, tức là ngoài cái hiện bày dị phẩm của đồng pháp tương tự trước, do dị pháp dụ điên đảo mà lập hai loại trong dụ. Như an lập ở trước, bình là dị pháp cho nên nói là dị pháp tương tự.

Phân biệt khác nhau gọi là phân biệt, nghĩa là trước nói hiện bày cho nên ứng với biết bây giờ nói là phân biệt khác nhau. Phân biệt đồng pháp khác nhau, nghĩa là như trước đã nói bình là đồng pháp. Đối với đồng pháp đó có thể đốt vì nghĩa sai biệt, thế thì cho nên vô thường chẳng phải là âm thanh, âm thanh là thường, thường thì không thể thiêu

đốt cho nên có sai biệt. Do phân biệt này điên đảo đã lập, thế nên gọi đó là phân biệt tương tự.

Nói “Một thành không khác”, là hiện bày đồng pháp, vì trước đã nói, do cái này và cái kia thuận theo thành một. Kia là cái gì? Vì không nghe phương tiện khác nữa, cho nên rất gần sát nhau. Nên biết, tôn thành “Không khác”, thành lỗi “Không khác”, tức do nghĩa này nói có thể biết cho nên không nói tên ấy, chính là ai và ai cộng thành “Không khác”, không thì riêng nói, cho nên đây là tất cả và kia là tất cả. Như có lời nói rằng, nếu thấy cái bình vì có đồng pháp, tức khiến ngoài pháp cũng không khác biệt. Tất cả bình, pháp, âm thanh đều ứng có tức là tất cả pháp thay đổi, hỗ trợ đồng ứng thành một tính.

Trong đây đề nén thành lỗi không dị biệt cũng là hiển bày tính sai biệt của cái bình, âm thanh, vì không khác lắm với phân biệt tương tự ở trước, nên riêng mà nói. Nếu lấy siêng năng liên tục mà phát sinh để thành lập vô thường, muốn hiển bày rõ cả hai chẳng phải là tính sau cùng thời thành lỗi tôn nhân không khác biệt.

Đề nén đây khiến thành tính không khác biệt cho nên gọi là không khác, tương tự. Cũng nói nhân này như pháp năng thành lập, sở thành lập, cũng năng thành lập pháp trái nhau này do không có dị biệt cho nên gọi là không có dị tương tự.

Hiển bày nhân ngoài sở lập gọi là có thể được tương tự, nghĩa là nếu được hiển thị nhân ngoài tôn pháp đã lập, thì nói có thể được tương tự. Nghĩa là có người nói như trước thành lập âm thanh là vô thường. Đây không phải là chánh nhân. Đối với ánh chớp do hiện thấy ngoài nhân có thể được thành vô thường. Nếu rời đây mà có được kia, đây chẳng phải nhân ấy vì có ngoài ở đây phương tiện riêng làm, nghĩa là đây chẳng phải là chánh nhân vô thường, do vì không bao trùm khắp, như nói rừng bụi đều có suy tư, có ngủ nghỉ.

Nhân nghi ngờ khó biết nghĩa khác cho nên gọi là do dự, vì loại lỗi tương ứng. Cho nên ông nói trong đây phân biệt nghĩa của tôn biệt dị, nhân thành bất định, cho nên gọi là do dự tương tự. Hoặc lại phân biệt nghĩa của nhân biệt dị cho nên gọi là loại lỗi do dự tương tự. Nghĩa là có chỗ nói như ở trước thành lập âm thanh là vô thường vì có tính cách siêng năng liên tục phát sinh. Nhưng hiện thấy siêng năng liên tục mà phát sinh hoặc hiển hoặc sinh cho nên thành do dự. Nay vốn thành lập là hiển là sinh vì thế không thuận theo dùng nhân như thế chứng minh nghĩa vô thường cho nên nói là nghĩa của dị phẩm.

Chẳng yêu thích gọi là nghĩa chuẩn, nghĩa là có người nói rằng,

nếu lấy siêng năng liên tục mà phát sinh để nói là vô thường thì đúng nghĩa. Nhưng nếu chẳng phải siêng năng liên tục mà phát sinh thì các ánh chớp đều nên là thường. Như vậy gọi là nghĩa chuẩn tương tự phải biết.

Nên biết trong đây lược bỏ câu sau thế nên chỉ gọi là nghĩa chuẩn của do dự. Lại do nghĩa nào mà đồng pháp này, loại lỗi tương tự khác với Luận sư nhân minh nói thứ tự Tợ, Phá, Đồng?

Do các đồng pháp này

Đa nghi đó nên tợ phá.

Luận nói: Những lời nói làm sáng tỏ lên hoặc có cái khó khác và vì hiển lỗi tợ bất thành nhân.

Trong đây, bốn điều trước cùng với luận chủ nói phương tiện thí dụ đều là không tương ứng. Hãy tùy theo thế gian mà phương tiện thí dụ. Tuy không hiển bày cái tính quyết định của nhân, nhưng thu nhiếp thể ấy cho nên nói do dùng nhân đồng pháp bất định thành lập tôn riêng, phương tiện cũng nói họ có pháp này, do vậy tiện thành tợ cộng bất định hoặc lại thành tợ trái nhau quyết định. Nếu nói chỉ là thành lập tôn riêng thì tại sao bất định được xem là năng phá? Chẳng phải là nói lấy đây làm năng phá.

Khó nói bất định gọi là bất định, vì ở trong năng thuyên nói sở thuyên không có lỗi này. Nơi khác cũng nên như vậy mà an lập. Nếu lượng đã lập có lỗi bất định, hoặc lại nhân quyết định đồng pháp có sở thành lập, tức gọi là năng phá, vì vậy rất là khó.

Nếu hiện thấy sức mạnh tỷ lượng không có khả năng ngăn chặn, khiến trừ cái tính đó, như có người thành lập âm thanh chẳng phải là được nghe, cũng như cái bình v.v... thì lấy cái hiện thấy mà xét là âm thanh chính, cái được nghe. Không nên lấy tính được nghe để ngăn chặn, khiến trừ vô thường. Chẳng phải chỉ không thấy mới có thể khiến trừ, vì nếu không như thế thì cũng nên khiến trừ cái thường.

Vô dị tương tự thứ hai là lỗi tợ bất thành nhân, điều đó xưa không mà nay có, tăng thêm sở lập, vì làm tôn nhân thành một lỗi, cho nên ở đây coi xưa không mà nay có thành nhân pháp chứng diệt về không ở sau, thì ngay đó lập thành năng phá.

Vô dị tương tự thứ ba thành lập sở lập trái hại khó nên trở thành tương tự có thể dứt cho nên không quyết định. Nếu quyết định có thể thành trái nhau, thì có thể được tương tự sở lập bất định, cho nên thành tương tự đó. Nếu nhân sở lập đối với cái thường cũng có thể thành năng phá thứ hai có thể ở được. Tuy là không trùm khắp mà vì ngoài loại

không, cho nên tự lỗi bất thành.

Nếu sở lập không thể gọi là năng phá, thì chẳng phải ở trong đây muốn lập tất cả đều là vô thường.

Do dự tương tự nghĩa là lấy siêng năng liên tục mà phát sinh được thành lập hoại diệt.

Nếu coi sinh khởi tăng thêm sở lập thì sẽ tạo thành lỗi bất định, đây tự bất định. Nếu đối với sở lập không khởi phân biệt, thì chỉ lựa cái nhân sinh khởi là khó, ở đây tự bất thành. Do ở đây không muốn chỉ có sinh thành lập hoại diệt, nếu sinh, nếu hiển đều hoại diệt, thì chẳng phải bất định.

Nghĩa chuẩn tương tự: Nghĩa là lấy điên đảo bất định là khó giống bất định (tự bất định). Nếu chẳng phải do siêng năng liên tục mà phát sinh thành lập thường, vô thường, hoặc chỉ có siêng năng liên tục mà phát sinh vô thường không có cái gì khác có thể thành năng phá.

Nếu nhân đến không đến

Ba thời chẳng thích nói

Đến chẳng đến vô nhân

Chính gọi tự nhân khuyết.

Luận nói: Nếu nhân đến không đến, ba thời chẳng thích nói, đến chẳng đến vô nhân nghĩa là: Nhân đến không đến nói chẳng thích. Nếu nhân năng lập đến tôn sở lập mà được thành lập, vì không sai biệt nên chẳng phải sở lập, như nước sông và nước biển hợp lại không khác. Lại nếu không thành lẽ ra chẳng phải cùng đến. Sở lập nếu thành thì đây là nhân gì? Nếu nhân năng lập không thể đến sở lập không đến thì chẳng phải nhân, vì không sai biệt, nên thành không nhân. Đó gọi là phi tương tự đến, không phải đến. Lại ba thời nói chẳng thích, nếu nhân năng lập ở trước sở lập, sở lập mà chưa có, thì đây là nhân gì? Nếu nói ở hậu trần, sở lập đã thành, thì đâu cần đến nhân nữa? Nếu cùng lúc, thì nhân và có nhân đều không thành tựu, như hai sừng trâu, như thế gọi là tương tự vô nhân.

Trong đây như thứ tự khác ở trước, do vậy cả hai gọi là tự nhân khuyết. Tại sao? Vì chẳng phải lý chê bai tất cả nhân, trong đây lý gì chỉ không cùng đến nên tuy tương nhân tương ứng mà cũng không gọi là nhân. Như thế, lý gì chỉ ở trước sở lập không được gọi là nhân, tức chẳng phải năng lập. Lại ở trong đây có cái lỗi tự hại ngăn chặn, khiến trừ đồng pháp. Như vậy tạm ở chỗ nói nhân và tuệ trong tuệ được thành lập có tự nhân khuyết, đối với nghĩa của nhân có tự bất thành, cho nên phi lý chê bai tất cả nhân pháp.

Như hai nhân trước đối với nghĩa đã lập, cả hai đều không phải tính sở tác, năng tác, không thuận theo chánh lý. Nếu lúc dùng chánh lý bác bỏ thì mới có thể gọi là năng phá.

*Vì trước nói vô nhân
Nên không có sở lập
Là không nói tương tợ
Sinh vô sinh cũng vậy
Dị sở tác thiếu phần
Sở lập hiện bất thành
Gọi sở tác tương tợ
Gọi như tợ tôn nói.*

Luận nói: Trước nói nhân không có, nên không có sở lập, gọi là không có thuyết tương tợ, nghĩa là có thuyết nói, như sở lập ở trước, nếu do nhân này chứng được tính vô thường, thì đây chưa nói trước đều không có sở hữu vì nhân không có, nên chẳng phải vô thường. Như vậy gọi là không có thuyết tương tợ.

Sinh vô sinh cũng thế, trước sinh vô nhân nên không sở lập cũng tức là gọi vô sinh tương tợ.

Nói cũng thế là loại như âm thanh, trước nhân không có nên không có sở lập. Nay trong đây như không sở lập nên biết cũng có sở lập trái nhau, nghĩa là có người nói như sở lập ở trước. Nếu như thế thì từ trước khi âm thanh chưa sinh, không có siêng năng liên tục mà phát sinh nên chẳng phải vô thường, lại vì chẳng phải siêng năng mãi phát sinh nên chính là thường. Như vậy gọi là vô sinh tương tợ.

Dị sở tác thiếu phần, hiển bày sở lập bất thành. Gọi là sở tác tương tợ, nghĩa là tách được làm (sở tác) vốn thành lập cũng như cái bình, âm thanh vô thường, hoặc cái bình có tính dị sở tác cho nên có thể là vô thường, thì tại sao do dự việc âm thanh? Như vậy gọi là sở tác tương tợ.

Nhiều như tợ tôn nói: Như là không nói tương tợ mà phần nhiều như tợ sở lập nói nghĩa giống như lỗi bất thành nhân.

Nói nhiều vì hiển bày hoặc như ngoài tợ. Ngay ở trong đây không nói tương tợ tăng thêm tỷ lượng, nghĩa là những ngôn từ được trình bày ở luận thuyết để thành lập tính vô thường vì hỏi chưa nói nhân không có ở trước. Tợ bất thành này hoặc tợ nhân khuyết, nghĩa là chưa nói ích lợi năng lập ở trước. Nếu ở trong đây hiển bày cái nghĩa không có, lại khi lập lượng khởi, nếu không có lời nói, có thể thành năng phá.

Vô sinh tương tợ, trước khi chưa sinh âm thanh tăng thêm sở lập,

vấn nạn nhân không có, tức gọi là tợ phá.

Nếu lúc thành lập mà hiển bày cái này là không thì có thể thành năng phá. Nếu trước khi chưa sinh, vì không phải siêng năng liên tục mà phát sinh, khó làm cho thường, thì phần nghĩa chuẩn cũng tợ bất định.

Sở tác tương tợ chính là có ba loại: Nếu vấn nạn cái bình có tính cách bị làm ra, ở chỗ âm thanh không có, đây là tợ bất thành. Nếu vấn nạn âm thanh có tính cách bị làm ra, ở cái bình không có, đây là tợ tương vi. Nếu vấn nạn tức ở thường này cũng không, thì là bất cộng, thuận tiện tợ bất định, hoặc lỗi tợ dụ, vì dẫn dụ đồng pháp. Tại vì sao? Tức là chỉ lấy pháp chung mà kiến lập tỷ lượng, không lấy riêng. Nếu lấy nghĩa riêng quyết định là dị, vì tỷ lượng phải nên không có.

Điều hứa mà cầu nhân

Gọi lỗi sinh tương tợ

Đây là dụ đặt nạn

Gọi như tợ dụ thuyết.

Luận nói: Điều hứa mà cầu nhân gọi là lỗi sinh tương tợ, nghĩa là có vấn nạn nói: như trước sở lập bình là vô thường, thì do nhân gì làm chứng? Đó là ở trong dụ đặt bày tên nạn, như nói tợ dụ. Điều này nghĩa là cái bình vô thường. Cùng hứa thành tựu mà nói bất thành, vì nạn tợ dụ, như tợ thuyết dụ:

Tính vô thường hằng tùy

Gọi thường trụ tương tợ

Đây là lỗi thường tính

Gọi như nói tôn lỗi.

Luận nói: Nghĩa là có nạn nói như trước sở lập âm thanh là vô thường. Đây ứng với tính thường và tính vô thường hợp lại, vì tự tính của các pháp vốn không mất nên cũng là thường, như vậy gọi là thường trụ tương tợ chính là lỗi tợ tôn. Tăng thêm tính vô thường của sở lập, vì ở trong đây đều không có riêng cái thật tính vô thường, y theo đây thường chuyển, tức là cái này tự tính xưa không, nay có. Nhưng chỉ là tạm có, sau đó lại hoàn không, nên gọi là vô thường. Tức phần lập này do duyên tự tính nên gọi là tính vô thường, như các quả tính.

Như vậy đủ các loại lỗi, những phần đã được nói gọi là tợ năng phá, tợ cùng của tính đã được công nhận. Ngoài luận này, cũng nên như vậy mà phân biệt thành lập, tức là loại lỗi này chỉ do một phần nhỏ phương tiện khác, kiến lập vô cùng sai biệt loại lỗi, cho nên không nói. Như ngay trong đây, các chỗ được nói: Tăng thêm, tổn giảm, hữu hiện,

vô hiện, sinh lý, biệt dụ, phẩm loại tương tự, do đó ở phương diện này đều phải nên xem xét rõ ràng, và cũng nên ngăn chặn, khiến trừ các điều bất thiện của phương tiện tỷ lượng. Làm như vậy mà nói lần lượt mở rộng ra điều này ở luận khác được nói rất nhiều, nên không nói thêm. Lại dựa vào những điều mà các vị luận sư nhân minh xưa đã nói, hoặc tùy trong năng phá thu nhiếp, hoặc cực thô, hoặc phi lý, như loại ngữ (lời nói đối trá), cho nên ở đây không ghi chép.

Ngoài cú nghĩa của tôn, nhân, dụ sở lập của luận sư cũng nên như vậy kiến lập. Như vậy, biến kế sở chấp các phần đó đều không ứng lý, trái với tướng sở thuyết đều gọi là vô trí vì xa rời lý được công nhận. Lại loại lỗi này (Lỗi ngôn từ), đây tự so sánh trong luận thức, nhiều điều đã được chế phục, lại phương diện đây ta chỗ phá trừ, thì cổ nhân minh luận đã phân biệt đầy đủ, nên tạm kết thúc ở đây.

*Vì khai trí cho người hiểu sai
Sửa lại diệu nghĩa môn chánh lý
Các điều bên ngoài còn chỗ mê
Khiến rời đường tà về nẻo thật.*

